



GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 5,00	6,00
Sáu tháng 2,50	3,00
Ba tháng 1,50	2,00

Mua báo phải trả tiền trước.
Cho và mua báo gửi cho M. TRẦN BÌNH-PHIÊN. Ai đăng quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

TIENG-DAN

LA VOIX DU PEUPLE

CAH-CHIEM NAM CHI BIET
HOYNU - THUC - KHANG

GIẤY THẬP SỐ 52
GIẤY THẬP: TIENG-DAN - BUA
HỘP THƯ SỐ 31.

Cờ bạc là một thứ làm cho hư người, khôn cũng hóa ra dại, giàu cũng trở nên nghèo.

(Thí Tân)

MỘT VẬT TA NÊN TÂY-CHAY

Bấy lâu nay, trên đàn ngôn luận, đã lắm kẻ nhà ngọc phun châu, làn-dương những sự nghiệp anh-hùng kim-cổ, cả vong viên cao xa, nào Anh-Mỹ chiến-tranh, nào nam-nữ bình quyền. Song xem lại cho gần, thì thấy: chỉ có một cái vật khôn-nạn kia, cứ theo mãi với mình, cho hao tiền, tốn của, dơ dáng, đại hình, mà người mình chưa thấy ai can-dảm tự mình mà « tây-chay » đi được.

Kỳ-giá chưa nói với vật ấy là vật gì, bởi vì kỳ-giá nghĩ rằng: hề đã nói đến nó, là phải « tây-chay » nháy mắt, không còn nói lời thời gì nữa.

Vậy trước xin nhắc sơ qua cái do-lai « tây-chay » và công hiệu nó ra thế nào.

AI cũng còn nhớ rằng có một lần (Irlande) bên Anh, tên là Bồi-cốt (Boycott) vì khác-bạc với bọn nông phu, mà họ rừ nhau bỏ việc cả. Chỉ có một việc xử-tệ với đồng-loại, mà đến ngày nay, và muốn đời về sau thiên-hạ cứ sách cái tên của lão trọc phú ấy ra, để làm dao-thốt. Hề bất-bình nhau trên đường thương-nghiệp, thì đã ngầm-dọa « Bồi-cốt-tê » nhau. Tiếng này, người Tàu dịch là « đê-chê », rồi mình cũng theo dạng Tàu mà gọi là « tây-chay ». AI có ngờ đâu một chút việc còn-con xảy ra ở nơi khoảng-dã trong cái đảo đù-hiú kia, mà thành ra một cái lợi-khi tối ôn-hòa, lối công-nhiệp trong trường cạnh-tranh kinh-tế của thế-giới.

Thật thế, ai cũng phải nhận rằng: cái thời-đại từ trăm năm trở lại đây, là cái thời-đại kinh-tế cạnh-tranh. Tuy trong những việc quốc-tế của Liên-cương, cũng những sự mở-mang bở-côi, ngoài thì giá đánh là « nhân-nghĩa », là « văn-minh », nhưng trong toàn thế là việc kinh-tế cả. Dẫn đến trận Âu-chiến bốn năm giới, núi xương, sông máu, bên nào cũng xưng rằng mình tốt hơn, là vì « Công-ly », vì « Nhân-dạo » cả, nhưng kỳ-thật « làm cho khác-bại », chẳng qua vì « tiền »: Nước nào cũng muốn mở đất-cải cho rộng, để sau-sẽ bắt dân, nước nào cũng muốn mở nơi tiên-thu hàng-hóa cho rõ lợi, chiếm chỗ sản-vật cho thật nhiều, ngõ-hầu nông, công, thương của mình được phát-dạt, bán-hương hơn người là. Nông, công, thương bán-

trường phát đạt hơn người là tức là giàu hơn, giàu hơn tức là mạnh hơn. Ở đời này cái bà quვენ đồng xu mà đã nằm vào

nàng điều gì nữa. Ấy kia xem các nhà tân-văn Đức, họ nói rằng: « Chính là hàng-hóa của Đức phải chinh-phục châu Phi. Cứ mỗi một mảnh hàng thực-phẩm của Đức đem bán trên lục-địa Phi-châu, tức là một viên đá để xây cái lâu-dài cho sự nghiệp hùng-vĩ của nước nhà đó ». Câu nói « miêng-ăn » mà hàm được cái ý-nghĩa có thể lực vô hình. Ta nên thuộc lấy làm lòng.

Ấy một dân-tộc ngày nay mà sống được, ăn trên, ngồi trước được, không phải nhờ về « binh-lực hùng-cường », hay nhờ về « văn-chương mỹ-thuật », mà chính là nhờ về « hàng-hóa » vậy. Cho nên mình mà miêng lòng người ta trong trường cạnh-tranh kinh-tế, thì họ không cần dùng cái thủ-đoạn « đấm-đá » gì cả, họ chỉ điềm-nhiên vát chân chữ ngũ, mà « tây-chay » hàng hóa của mình, chắt thêm mua bán với mình, Thế là mình « thua cơ », phải « cầu hòa ».

Ta còn nhớ người Tàu tây-chay hàng Nhật ở Thượng-hải mấy năm trước kia, cùng san họ tây-chay hàng Anh ở Quảng-Đông, mấy năm sau đây, làm cho người Anh đã phải một độ lung-tung.

Ta lại cũng nhớ phảng-phất năm nào đây, đồng-báo ta trong Nam, vì một việc bất-bình, cơn - cơn, mà rục - rịch « tây-chay » Hoa - kiều, làm cho họ hơi « đánh trống ngực » một ít. Nhưng vì người mình có tánh hòa vui mà không được bền, và lại ngoài xướng « tây-chay » mà trong không lo chấu-hưng nội-hóa, cho nên không được mấy ngày sự buôn bán của Hoa-kiều lại nào nhiệt như nguyên.

Đừng nói chỉ mười năm về trước, dầu như ngày nay, người mình có « chơi khoằm » như thế, cũng chẳng ai « núng » chút nào, vì thời-gian thiên-diễn có khác xa, mà trình-độ kinh-tế gần y như cũ. Nhân vì thấy kinh-tế nước nhà còn ấu-tri, mà những nhà hào-gia, cự-phủ, sản thế-lực, lái đực, không chịu ra tay chăm-nom, săn-sóc cho, cứ miệt mài trong cuộc phong-lưu, phú-quí, nên kỳ-giá bất giác thương-tâm, mà nói phóng thoè. Chứ vì đâu ta có thể cạnh-tranh với thiên-hạ trong

trường thương-chiến, để duy-tri cái địa-vị hơn bốn nghìn năm dưới bóng Thái-dương, thì ta cứ đường-dương, hoàng-hoàng mà ta cạnh-tranh. Dầu có thành, là nhờ tài-đức, cùng nghị-lực của ta mà thành, dầu có bại, là vì thiếu tài-đức nghị-lực, cho nên bại, chứ có phải ai làm cho ta thành, hay bại được, cho nên kỳ-giá dám nói rằng: ta phải cạnh-tranh ngay

Song thế nào mặc dầu, nếu ta quả-quyết mang sản-vật vào trường kinh-tế mà cạnh-tranh, thì trước hết ta phải đồng - thanh « tây-chay » cái vật sau này, chính là vật của ta chế tạo ra, mà ta phải « tây-chay » nó đi đã.

« Tây-chay » đây, đối với người đã không sinh ác cảm, mà mình lại được thêm nê, thêm vì mười phần: đối với thân, đã thêm danh-giá, đối với nhà, được thêm hạnh-phúc, đối với nước, giữ được thể quốc dân. Lại con cháu mình soi theo gương đức - hạnh của mình, mà ngày sau thành người có tư cách, khỏi bị cái nhục gia phong.

Cái « tây-chay » mà có được hoàn-toàn ích-lợi như thế, ai là người đã trót mang cái vật ấy vào mình, mà sản lòng quả quyết, thi-hành ngay từ lúc nghe đọc đến cái tên nó, thì kỳ-giá xin bài phục, vì người như thế là người còn có lương tâm nghĩ đến tương lai của cả nhân, của gia-đình, của xã-hội. Nếu ai còn da mang, đeo hồng nó, không có can - đảm mà « tây-chay » đi hoặc là còn ngần ngừ, thì kỳ-giá không cầu nguyện cho người ấy được, vì người đã như thế càng sống lâu, càng đi hại đi xù cho con Rồng, cháu Tiên bấy giờ, và ngày sau.

Vậy kỳ-giá khúm-núm xin đồng-báo, ai còn tâm-hồn, thì cùng nhau, thế trước Thần lương-tâm rằng: Từ tháng ba năm Mậu-thìn này, Quốc-dân Việt - nam ta, nhất là « tây-chay » cơ-bạc, thì xã-hội cho là chết chưa chón, là qui trời đời, anh em phải tránh xa cho khỏi lụy.

T. CH.

MANDATS CỦA AI??

Saigon Sông-Cầu

Bản báo nhận được mandat số 376238 ngày 13-11-27 ở Saigon, 1550, và số 597085 ngày 16-3-28 là 3400 ở Sông-Cầu đều không có tên, vậy phải của ngài nào xin cho bản quán biết để tiện việc sổ sách.

TIENG DAN

VẬN-VĂN

Ngũ dạ liên ngâm

Thoi đưa ngày tháng đến dần,
Gió sương dất khách, nước non quê người.

Hoàng-hôn cảnh khêo vờ vời,
Ác phai bóng chọi; thổ người gương trong.

Vân-vơ dĩa chốn thư-phong,
Nam-lâu nghe đã trống thừng một canh.

Trái xem lịch-sử nước mình về xưa,
Trai tuấn-kiết gái anh-thư.

Bình Nguyên độc-lập còn lưa tiếng đời.

Gặp cơn thời-thế đời đời,
Non - sông này có như người ấy không?

Trước sau sự tích chưa cùng,
Nam-lâu nghe đã trống thừng hai canh.

Ngàn-ngang trăm mối bết mình,
Đố ai lấp bết bất bình cho lưng?

Nhơn tâm sấm huyệt không chừng,
Trong phường thế thái đã ừng vịnh-lương.

Gìn ra làm chuyện phi thường,
Con đường nhân nghĩa ấy đường gai chông.

Nỗi niềm suy nghĩ chưa xong,
Nam-lâu nghe đã trống thừng ba canh.

Suy cũng nghĩ cạn lo quanh,
Lo duyên lo nợ lo mình lo ai...
Côi bỏ phận sự làm trai,
Tang bồng một gánh hai vai nặng nề.

Làm sao cho vẹn đôi bờ,
Nỗi nhà nổi nước như chia tức lòng.

Giọt sương lưng lẻo đời trong,
Nam-lâu nghe đã trống thừng bốn canh.

Tiếng gà ca vịnh đêm thanh,
Xối thối từ-thư chạnh tình quê hương.

Nước non cách mấy tình sương,
Tâm riêng riêng lưỡng lự đăm đăm ngàn ngàn.

Đuần toan mượn bút để thơ,
Hồn thơ dẫu đã vờ vờ trên không.

Tình mê chưa định giấc nồng,
Nam-lâu nghe đã trống thừng năm canh.

Ve ngâm chìm thoè đầu cánh,
Trót đem thao thức nghĩ mình chán bao.

Người Nam kẻ Bắc rón ráo,
Lẽ Đông kia đã rạn màu vân minh.

GIANG-HỮ-LỖ-SĨ

LỜI BỐ CÁO CÙNG CÁC CỜ ĐỒNG CÒN THIẾU CỜ PHÂN

Chiếu theo quyết nghị thứ 4 của Đại-hội-đồng nhóm ngày 15 Avril 1928:

Về các cờ-đồng đến ngày 15 Avril 1928 mà chưa góp đủ cờ-phân thì san ngày Đại-hội-đồng. Quân-lý sẽ tuyên-bố trên tờ báo của Công-ty để đòi, nếu quá hạn một tháng mà người nào không trả, thì sẽ đem như công-chứng tòa án bản lại, theo khoản luật chín trong điều-lệ.

Vậy xin bố cáo để các ngài rõ ràng mau mau góp học về cho.

HUYNH-THUC-KHANG
Công-ty

CÙNG BẠN ĐỌC BÁO

Kỳ báo này vì phải đăng công việc Đại-hội-đồng của bầu Công-ty Huỳnh-Thúc-Khang nên những bài Hiến-pháp, tạp-loại, Tư-tướng-mới, Điện - đàn, Tiểu - thuyết sẽ đăng kỳ báo sau xin độc-giả biết cho.

T. D.

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ HUẾ

Về việc lập nhà thương ho-lao

Chiều hôm thứ bảy 7 Avril, hội Trung-kỳ ái-hữu có id-chức một bữa tiệc tại nhà Khách-sạn Morin mời các quan Tây-Nam đến dự tiệc để xin một món tiền giúp vào việc lập nhà thương ho-lao.

K. S.

THỪA-THIỆN

Kẻ trộm đào mã

Gần đây có xảy ra nhiều đám kẻ trộm đào mã; vì bọn kỳ tín là những người quyền qui khi chết thường đưa vàng ngọc chôn theo, vậy nên dân ưa ăn trộm.

Hôm 25 tháng giêng ta, chính là hôm tại làng Thiệu-trị bị mất trộm, thì mộ của một người quan-phi (vợ vua) bị quật. Gần đây mộ ông Trần-tiêu quan-công (người Loàng-phái) tại làng Dương xuân hạ, cũng bị kẻ trộm đào; qua ngày mùng một tháng hai nhuận này, mộ một chi tiếp dư (hầu vua) tại làng Nguyệt-biêu cũng bị quật nữa. Chẳng hay bọn trộm ấy có lấy được đồ gì quý chăng?

Những nhà giàu sang lúc sống không biết dưng của, khi chết lại đem của chôn theo, chẳng những không ích gì mà lại làm mỗi cho bọn gian đạo. Ai người sấn của, nên trông làm gương, mà những bọn gian ác lấy nghề đào mã làm sinh nhai, tướng nhà chánh-trị cũng cần phải trừng trị một cách nghiêm ngặt vậy.

B. T. K.

THANH-HÓA

Thầy giáo không biết chữ

Trong tờ báo « Tiếng dân » số 66 ngày 31 Mars 1928, ông Nguyễn-phi-Anh có đăng bài « Thầy giáo không biết chữ » Trong bài ấy nói không đúng với sự thực, vậy nhờ ngài đăng cho bài này, tôi rất lấy làm da ta.

Việc bỏ những thầy chữ hàn các trường Âu-học trong tỉnh, là quyền quan Sứ, mà do quan Đốc bầm, chứ quyền đâu tới như lời M. Ng-phi-Anh đã đại ra.

Những thầy xin ra dạy đó, người nào cũng có giấy của quan Phủ, huyện bầm cho, hay của Lý-trưởng chứng thực rằng là người có chân Thi-sinh, chân như, nhị trường. Các thầy kỳ dạy các trường Âu-học, những trẻ học lớp tư, lớp năm, phần nhiều chưa biết chữ hàn, chưa viết được chữ bản, thiết tưởng học lực như vậy cũng đủ dạy. Và chẳng tiền phụ cấp ít ỏi, một tháng có 3,000, nên thành thử những nhà Khoa mục giới đang, có thể kiếm công việc to tát và lợi hơn, ít ai ham mê đến.

Sự thế là thế mà M. Ng. phi-Anh khéo thêm đặt nên lời, mong rằng

từ nay về sau ông thấy sự gì đích xác, ông có thể biện bạch những lẽ này nói, chứ đừng nói giống giải như vậy.

Phạm-văn-Hội

NGHỆ-AN (VINH)

Không biết chữa ư?

Có một Viên bang là nhân ngày 16 tháng 2 Annam rừ bà con đến nhà đánh bạc. Ông Cẩm và ông đội Annam đến bắt.

Lúc đến nơi thì những người đánh bạc chạy, còn quan ông túng thì phải chạy đi trốn, chỉ để quan bà đội hỏi một hồi rồi về.

Cách mấy ngày sau quan cứ việc rừ người để làm kế sinh nhai, như trước, có tội mà không chữa, cũng có ngày...

QUẢNG-BÌNH (ĐÔNG-HỚI)

Nay sắp đến vụ nghỉ hè, các thầy giáo cho đến học trò, ai nấy đều có chiều hơn hữ. Riêng có phần các thầy giáo « tạm thời » thì rừ về buồn rầu, bầy gặp nhau là thì-thăm hỏi nhau không biết năm nay ai dạy lớp bổ-lập (cours de perfectionnement). Các thầy đều mong rằng được ông Đốc trường tinh dạy, hoặc ủy-nhiệm cho một thầy giáo nào có lương-làm và tư-cách, chứ để cho thầy Đốc trường T. T. dạy như năm ngoái thì nhục lắm. Cái thân phân làm thầy giáo « tạm thời » đã nhiều lẽ cay đắng mà lại gặp phải người không biết chuyện đối đãi thì nỗi cực khổ xiết bao!

Thỉnh tại lai cáo

BẮC-KỲ HANOI

Một đều đáng mừng cho nữ giới

Báo Thục-nghiệp mới đăng tin rằng tại Hà-thành mới có mấy cô nữ-học-sinh đã bắt đầu thực-hành bỏ trừ trang-sức và đem chủ nghĩa kỳ truyền bá cho chị em. Tin sự thực đáng mừng cho nữ-giới, nhất là lại phát khởi tại Hà-thành là nơi đò-bôi, phiên-hoa xa-xỉ nhất trong nước thì lại càng đáng mừng thêm. Mong rằng chị em các nơi đều theo gương mấy chị em ở Hà-thành mà quyết chí thực-hành bỏ trừ trang-sức thì thực là một đều đáng hi-vọng cho tiền-đô nữ-giới ta vậy.

NAM-KỲ SAIGON

Bệnh dịch tả

Hào Công-luân có đăng: lúc này ở các châu thành Saigon, Chợ-lớn và mấy nơi gần đây, bệnh dịch tả đã phát ra rất dữ dội, người ta chết rất nhiều. Nhà nước có bày ra một thứ thuốc chích để ngừa chứng bệnh ghê gớm ấy cho nhân dân trong mấy châu thành đó.

LỜI CAO CÙNG BẠN GỢI BÀI

Qui ngài có lòng giúp bản-báo gợi bài lai cáo, hoặc về thời sự, hoặc về nghi-luận v. v. mà không đăng tên thiệt, chỉ đăng một vài hiệu riêng, bản-báo vẫn sẵn lòng thể theo ý các ngài, song đối với bản báo, xin các ngài phải viết riêng tên họ và chỗ ở cho rõ ràng, đăng có đủ gì cần phải bồi-lộ cho dịch sác. Vậy ngài nào gợi bài mà không có tên rõ thì bản báo không đăng và không thể trả cáo lại, xin các ngài lượng cho.

TIENG DAN

HUYNH-THUC-KHANG CONG-TY

CHUYÊN-TRÁCH TẠP-CỒ CÔNG-TY. --- VỐN 30.800\$00

HỘI-SỞ TẠI HUẾ

Đại hội-dòng thường-niên lần thứ nhất, ngày 15 tháng April 1928.

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG KIỂM SÁT

Thưa các ngài,
 Từ ngày công ty ta thành lập (10 April 1927) thì ông Quản-lý lo sắp đặt mọi việc, như là mua nhà đất, mua máy móc, tìm người giúp việc, thuê thợ thuyền, đến 10 Août 1927 thì tờ báo ra đời, và công việc nhà in cũng bắt đầu từ đó mới khởi sự.
 Tuy bước đầu bỡ ngỡ, công việc chưa quen, song Hội đồng cùng tôi - đã được các ngài ủy thác cho cái trách nhiệm - thiết kế lòng làm bốn phần, nào khám số sách, nào xét tiền bạc, mỗi kỳ nhóm đều có biên bản, xin các ngài xét lại.
 Nay chúng tôi xin kể tóm tắt các khoản chi, đầu để các ngài xem cho tiện, còn muốn rõ ràng hơn, thì xin xem tờ trình của ông Quản lý

Vốn công ty là 30.800\$00, nhưng đến ngày 31 Décembre 1927, mới thu được 29.085\$00; số còn thiếu lại 1.715\$00, công ty cũng đã có gói thơ đòi.
 Mua máy móc, chuyên chở và các việc phụ tùng. 15.122\$44
 Mua nhà đất, vô số bộ. . . 4.322\$75
 Mua sách vở, nhật báo và tập chi. 170\$56
 Mua sắm đồ khi dụng. . . 960\$04
 Phi tố chức công ty. . . 416\$00
 Tiền giấy mà (công chứng) ở tòa án. 736\$90
 Tiền in cổ phiếu và điều lệ. . 61\$00

Cong là 21.819\$69
 Thiết của lại chi có. . 7.265\$31
 Số bạc vốn thiết còn lại đã vận dụng như là mua tài liệu, để in tờ báo và các công việc in khác, trả tiền lương và trả tiền công thợ vận văn, thì chỉ có 7.265\$31, các ngài thấy rõ thiết là ít, nhưng từ ngày tờ báo ra đời, nhờ các độc giả trả trước được là. 8.552\$74
 Tiền đăng quảng cáo trả trước. 739\$06
 Tiền in đồ vật. 693\$67
 Cong là 9.985\$47
 Nhờ đó mà công việc công ty được tiếp tế.

Theo tờ trình của ông Quản-lý ngày 8 Octobre và 8 Novembre 1927 nói sự nhà cửa chật hẹp, máy móc không chỗ để, thợ thuyền còn ít, thì công việc in không được phát đạt, nên ông Quản-lý cùng chúng tôi đã trú định làm thêm một cái nhà đúc ciment phòng hết 3.600\$00.

Kỳ hội đồng Kiểm-sát ngày 25 Mars 1928, chúng tôi xem xét số sách, tiền bạc và tài liệu, đầu đây được phân minh.

Số tài sản của công ty hiện còn là 37.308\$21
 Số vốn và công nợ . . . 35.855\$20
 Xem đó thì dư được . 1.453\$01
 Chúng tôi lại xin kể rõ ràng món lợi ra như sau này:
 Thay giá bạc (tiền lấy lên xuống) lời được . . . 89\$56
 Thu vật (như giấy mực người ta tặng) . . . 362\$81
 Bạc lời nhà Banque trả . . 154\$33
 Đồ in 2.751\$56
 Báo 4.194\$59
 Cong là 7.552\$85
 Xin kể luôn số chi phí trong năm 1927:

Phi sáng lập trừ bớt một phần hai mươi. . . . 62\$10
 Tổng phí 1.016\$87
 Nhật báo và tập chi mua bị mất 38\$27
 Tu bổ 76\$84
 Tiền lương April đến Decembre 1927. 2.905\$22
 Công thợ từ Juillet đến Decembre 1927. 2.000\$54
 Cong là 6.099\$84

Số lời lãi cả là 7.552\$85
 Chi phí hết 6.099\$84
 Còn thiệt lời là 1.453\$01
 Ấy là từ tháng Août đến tháng Decembre 1927.

Về khoản dự trữ năm 1928, ông Quản-lý phòng hết 22.000\$00 mới đủ chi, nhưng hiện công-ty còn được 15.300\$48, thế thì chỉ thiếu non bảy ngàn đồng, song đó là dự trữ theo cách làm chặt hẹp, như năm ngoài, nếu công-ty muốn khách trương nhà in, để tờ báo được vững vàng, thì cần thiết là phải thêm vốn. Khoản thêm vốn có hai cách: một là kêu thêm cổ phần, hai là ủy toàn quyền cho Quản-lý vay bạc, trong hai cách ấy, xin Đại-hội-dòng xét kỹ, lẽ nào tiện lợi, xin các ngài quyết nghị cho quản-lý thi hành.

Hội trưởng ký tên Các viên kiểm sát ký tên TỜ TRÌNH CỦA QUẢN-LÝ

Thưa các ngài,
 Ngày hôm nay là ngày Đại-hội-dòng thường-niên lần thứ nhất Công-ty Huỳnh-thúc-Khang ta, được các ngài chiếu cố đến dự hội đồng đủ, tôi rất lấy làm ban hạnh.
 Theo điều lệ Công-ty, ngày Đại-hội-dòng thường năm vào khoảng tháng Fevrier, nhưng năm nay vì nhà hội đương làm chưa xong, nên triển lại đến hôm nay, đã có bố cáo trên tờ báo và tuyên bố trong giấy mời, tưởng các ngài cũng đã biết cả.

Thưa các ngài,
 Mục đích Công-ty ta rất là hợp thời, mà cũng rất không hợp với hoàn cảnh. Phải làm việc gì, lúc ban đầu cũng là khó, mà cái hoàn cảnh biến thời của Công-ty, đương lúc ban đầu lại càng nhiều nỗi khó hơn. Tuy vậy mặc dầu, tôi đã được dựa chắc nơi tâm lòng nhiệt thành và tin nhiệm của anh em đồng-dòng, thì cũng hết sức lúng lúng cho kịp thời-cơ để mà đối phó. Hiện nay Công-ty chưa được mười phần hoàn thiện, nhưng thu xếp cũng đã tạm yên. Vậy tôi xin lược thuật tình hình đình-nghiệp của Công-ty trong mấy tháng đã qua, và tờ này một đôi ý kiến để Đại-hội xét.

1) Vốn của Công-ty là 30.800\$00, nhưng đầu năm cho đến 31 Decembre 1927 được 29.085\$00 số còn thiếu đến 1.715\$00 chưa góp đủ, sự góp bù chậm trễ như thế, thật là có phương hại cho công việc đình nghiệp của Công-ty. Theo khoản thứ 9 điều lệ của Công-ty, tôi đã có đăng trong tờ báo, và có thơ nhắc riêng từng người, nhưng đến nay cũng còn có người thiếu.

2) Hội sở Công-ty đã quyết nghị dời ra Huế. Sau khi Đại-hội thành lập, tôi đã chọn thuê một số nhà lầu ở Đường Đông-ba, thuộc địa phận phường Đề-nhất châu thành Huế, nhưng muốn cơ-sở Công-ty được vững chắc, nên thuê được sáu tháng, thì mua toàn số nhà đất ấy, giá bạc là 4.050\$00, tiền Lý-trưởng chứng nhận 50\$00, vô số vẫn tự hết 222\$75, tổng cộng là 4.322\$75, lại trừ làm thêm một cái xưởng hai tầng, để có chỗ thợ làm cho gần nhà, dự trữ hơn 3.500\$00, trong năm 1927 đã chi được 1.499\$00, còn bao nhiêu lúc làm xong sẽ chi tất. Hiện nay xưởng ấy đã làm xong, về việc nhà cửa như vậy cũng tạm yên được.

3) Mục đích Công-ty ta là kinh lý một nhà in - để in tờ báo, thì máy in là vật cốt yếu, tôi đã ra tận Hanoi mua trọn các máy móc, khi cụ và đủ các thứ chế của nhà in Nghiêm-Hàm, lại mua luôn một bộ máy lớn của Thụy-nghiep mới gọi Tây lại. Thu xếp hai tháng trường, đầu tháng Juillet 1927 thì máy về đến Huế.

Bộ máy lớn Thụy-nghiep. . . 3.045\$47
 Các máy Nghiêm-Hàm . . . 10.000\$00
 Tài liệu và nhân công báo máy và đồng thông tại Hanoi. . . 363\$65
 Chuyển chỗ Hanoi về Tourane và đến Huế. 956\$69
 Công thợ lắp máy tại Huế. . . 134\$06
 Sắm thêm các đồ phụ tùng và tu bổ tại Huế. 619\$57
 Cong là 15.122\$41

Vậy tất cả các máy móc, chữ in và đồ phụ tùng là 15.122\$41.
 Như thế cũng vừa sức in tờ báo cũng các thứ khác.
 4) Đồ khí dụng thì theo sự nhu yếu mà phải sắm, từ tủ bàn cho đến cái ghế con, cái dao nhỏ, cuối năm 1927 cộng số bạc là 960\$04.
 Các khoản kể trên đây, theo lệ nhà buôn thì mỗi năm phải có giảm thành, nghĩa là giảm bớt số vốn, nhưng năm rồi đây, từ từ năm đầu, mà cũng chưa được mấy tháng, đến chỉ số hiện tiền cuối năm 1927, chưa giảm thành. Qua năm thì hai trở về sau, sẽ theo sự hao mòn mỗi thứ mà lượng giảm bớt vốn.

5) Kinh lý nhà in, thì những tài liệu như giấy mực vận văn, là môn nguyên-liệu sinh lợi duy-nhất cho đình nghiệp. Tài liệu có dồi dào, thì nghề in mới phát đạt được, trong khoản hơn bốn tháng năm ngoài, việc in còn chú ý nơi tờ báo, chưa mua tài liệu dùng để in báo và in vật công đến 1.805\$89. Tôi đã dự chi các thứ giấy mực là 3.194\$21, thế mà còn thiếu nhiều, không đủ cung ứng cho khách nhu-dụng. Sau này việc in còn phải khó khăn, thì tài liệu càng phải dự bị cho được sung túc.

Vả chẳng các món tài liệu có trực tiếp mua các hãng bên Tây, mỗi lần mua mỗi món có được số nhiều, thì giá mới được nhẹ. Ít nay vì số vốn lưu động còn chật hẹp, chỉ theo lúc, theo vật khản dụng mà mua lại vật ở Hanoi, giá bằng không rẻ, lại thêm tiền cước phí, nên chi thành bản so với các chỗ, phải cao, mà việc in trong bốn tháng năm 1927, không được lời là mấy.

6) Nghề làm báo là một nghề thường bị lỗ vốn. Tờ báo của Công-ty tuy ra đời giữa cái hoàn cảnh khó khăn mà may được anh em trong ba kỳ đối với Tiếng-dân không đến nỗi lãnh đạm. Từ khi ra đời đến cuối năm 1927, số người mua hạn năm, hoặc tháng, ngót 2800; 42 kỳ gọi ngót 103.097 tờ; gọi dự các đại lý, các tỉnh hạt, ngót 34.487 tờ; bán lẻ tại Huế ngót 11.930 tờ. Tổng cộng trong 42 kỳ đã tiêu lưu được 152.512 tờ báo, mà tiền mua báo từ ra một số ít người chưa gọi lại, còn đều đã lục tục gọi đến trả thanh. Vì thế mà báo in để gửi tặng, quảng cáo, ký án và bù số lạc mất cho các bạn đọc báo, trong năm tháng, ngót 19 ngàn tờ mà cũng không đến nỗi dăm mất cơ công vụng của tờ báo.

Vả lại bài vở toàn do ở tòa soạn, ngoài ra anh em có gửi bài lại, cũng đều vui lòng giúp ích, nhà báo chưa phải xử tiền mua câu như các nhà báo khác.
 Phòng-sự các nơi cũng chưa chọn đặt được mấy, có tiền nhứt bút các phòng-sự, có chi cũng chỉ số ít, chưa tốn là bao nhiêu.

Tờ báo liêu thú đã không đến nỗi 5, mà kinh phí tờ báo cũng không phải tốn nhiều, nên chi tờ báo không những không lỗ mà lại có lời chút đỉnh.

7) Công việc Công-ty phải có ba bộ phận: 1) Bộ phận biên tập, chuyên lo tờ báo; 2) Bộ phận in loại, chuyên lo việc in; 3) Bộ phận đình nghiệp, chuyên lo giao thiệp các việc thường mẩu. Người có chuyên trách, thì việc mới tinh tường, việc có tính

tướng, thì đình-nghiệp mới phát đạt, lẽ thường phải thế, nhưng đương lúc ban đầu, trăm điều còn phải tiết dụng, nên chỉ anh em giúp việc lâu nay, phần nhiều là người làm kiếm việc, chưa chia giới hạn bộ phận cho được rành, mà số nguyệt bổng cũng chỉ theo số làm thường, so với công giá các nhà đình nghiệp hiện thời cũng chưa lấy chi làm hậu. Sau này công việc cần phải mở mang, thì số người giúp việc cũng số lao-kim cũng cần phải theo sự yếu nhu mà chi phối cho được đúng.

5 nguyệt bổng giúp việc, từ 10 April đến Decembre 1927 cộng là 2.905\$22
 số công thợ từ 1er Juillet đến 31 Decembre 1927. . . 2.000\$54
 Về thợ thì nhà in còn phải cần thêm.

Tiền thuê ni à hội và nhà chứa giấy. 180\$00
 Tiền đèn điện và nước máy . . . 63\$81
 Tiền giấy thép và giấy thép nôi 55\$47
 Tiền hợp thơ và tiền tem thơ 101\$41
 Tiền sổ sách và giấy mực . . . 129\$93
 Tiền lò phi và xe cộ 349\$11
 Tiền vệ sanh và các phí vật . . . 135\$14

Tổng cộng là 1.016\$87
 9) Tiền vốn không được dồi dào, thì công việc phải hạn chế, hạn chế công việc, tức ngăn dấp cái nguồn sinh lợi của mình, bởi vậy mà các nhà đình-nghiệp đều phải chú ý đến số vốn lưu động.

Trong năm vừa rồi, số vốn Công-ty hiện thâu 29.085\$00, (vì số còn thiếu 1.715\$00) mà đã chi hết 21.819\$69.
 Tiền từ chức Công-ty 416\$00
 Tiền giấy mực tòa (công chứng) 736\$90
 Tiền in cổ phiếu, điều lệ . . . 61\$00
 Tiền mua nhà đất 4.322\$75
 Tiền mua máy in 15.122\$41
 Tiền sắm đồ dùng 960\$04
 Tiền mua sách vở, nhật báo và tập chi 170\$56

Cong tất là 21.819\$69
 Còn số vốn lưu động trong mấy tháng, vừa kinh phí, vừa nhân công, vừa dự bị tài liệu, chỉ có 7.265\$31 mà thôi, như vậy thật là chật hẹp. Nhưng nhờ có số tiền thu nhập từ khi tờ báo ra đời cho đến cuối tháng decembre 1927 cộng gần một vạn đồng.

Tiền mua báo trả trước . . . 8.552\$74
 Tiền quảng cáo trả trước . . 739\$06
 Tiền in đồ vật 693\$67
 Cong tất là 9.985\$47
 Cho nên sự vận dụng trong mấy tháng năm 1927, mới được tiếp tế. Cuối năm 1927 tuy rằng công-ty còn thiếu các món nợ là 5.055\$20

Người đọc báo trả trước. . . 4.759\$40
 Quảng cáo trả trước 191\$56
 Tiền hàng Lê-văn-Tân 15\$74
 Tiền thợ trừ sức 88\$50
 Cong là 5.055\$20
 mà số bạc hiện cũng còn được 7.827\$43
 Tại tu 1.519\$37
 Tại Banque Indochine . . . 6.210\$06
 Tại Banque Franco-chinoise 68\$00
 Cong tất là 7.827\$43
 và đã dự chi về việc làm xưởng. 1.499\$00
 Số tài liệu còn tại xưởng 1.752\$44
 Số tiền các chỗ còn thiếu 4.221\$61

Cong tất là 7.473\$05
 Số tiền các chỗ còn thiếu chia ra như sau này:
 Mua báo chưa trả 1.292\$04
 Quảng cáo chưa trả. 180\$42
 In đồ chưa trả 278\$97
 Đại lý chưa trả. 688\$28
 Thợ mượn chưa trả 60\$00
 Cổ đông còn thiếu 1.715\$00
 Cong tất là 4.221\$61

Tổng cộng số còn là 15.300\$48
 Nay dự trừ công việc về năm 1928, phòng hết 22.000\$00.
 Trả hết các món nợ 5.055\$20
 Chi số làm xưởng 2.200\$00
 Mua thêm tài liệu. 3.500\$00
 Sắm thêm đồ dùng 600\$00
 Kinh phí: như tiền điện, tem, sổ sách. . . 100x12=1.200\$00
 Tiền lương 400x12= 4.800\$00
 Công thợ 370x12= 4.410\$00
 Tiền dự phòng. 200\$00
 Tổng cộng 21.995\$20

Vậy là số hiện còn so với số dự trừ còn thiếu gần 7 ngàn bạc, nhưng đó là chi dự trừ theo công cuộc chật hẹp như mấy tháng rồi đây mà thôi. Vì mấy tháng năm vừa rồi nhà cửa chật hẹp, máy móc chưa dựng đủ, công việc còn phải hạn chế theo lối hẹp hòi. Nay xưởng máy đã làm xong, các máy phải dựng hết, cần phải mở mang công việc cho đúng sức, không những cần phải thêm thợ, thêm người giúp việc, thì kinh phí phải thêm, mà nhất là môn tài liệu là vật cốt yếu của nghề in, càng phải dự bị cho sung túc mới được.

Nem vậy thì ngoài cái số thiếu 7 ngàn đồng, còn cần phải trừ thêm một môn tiền khác lớn hơn nữa.
 Trừ số tiền ấy, hiện có hai cách: Một là tăng vốn công-ty. Theo khoản thứ sáu và khoản thứ bảy trong điều lệ, công-ty có thể kêu thêm vốn. Tăng vốn là môn tiền vững chắc của công-ty, nhưng còn phải tốn thì giờ, mau lăm cũng một năm mới thu xong, xem như số có phần trước thì rõ.

Hai là vay bạc. Vay bạc Banque để vận dụng những khi cần kíp, là việc thường có của các nhà đình nghiệp phải làm. Nhưng chiếu theo khoản 13 điều lệ của công-ty, thì Quản lý không đủ quyền hạn.

Chiếu theo khoản 33 trong điều lệ xin Đại hội đồng cho phép Quản lý được đủ quyền, để tiện việc kinh doanh, cho đình nghiệp công-ty được chóng phát đạt.

Ấy tình hình đình nghiệp công ty đại để là thế.

Còn số sách năm thứ nhứt kết toán xong rồi, đã có trình Hội-dòng Kiểm-sát duyệt.

Số tài sản hiện còn là:
 Nhà đất. 4.322\$75
 Máy in 15.122\$44
 Đồ dùng 960\$04
 Bạc dư 1.519\$37
 Tài liệu. 1.752\$44
 Đồ in 612\$20
 Sách vở 120\$79
 Banque Indochine . . . 5.043\$53
 Tiền tây. 1.196\$53
 Banque Franco-chinoise . 68\$00
 Đại lý còn thiếu. 688\$28
 Hàng đi. 278\$97
 Quảng cáo. 186\$42
 Dự chi 1.623\$71
 Mượn trước 60\$00
 Người đọc báo thiếu . . . 1.292\$94
 P. Caps thiếu. 112\$00
 Cổ đông còn thiếu. . . . 1.715\$00
 Phi sáng lập chưa trừ . . 1.181\$80
 Tổng cộng 37.308\$21

Số công nợ hiện còn là:
 Người đọc báo trả trước. 4.759\$40
 Tiền quảng cáo trả trước. 191\$56
 Lê-văn-Tân. 15\$74
 Trừ sức. 88\$50
 Nguyên số vốn của công-ty 30.800\$00
 Tổng cộng là 35.855\$20

Số tài sản còn lại là . . . 37.308\$21
 Trừ số công nợ là . . . 35.855\$20
 Còn dư được 1.453\$01

Ấy là tiền lời năm thứ nhứt.
 Số lời các khoản trong năm (1927):
 Thay giá bạc (vì tiền lấy lên, xuống mà lời). . . . 89\$56
 T. An vật (mực, giấy Nghiêm-Hàm tặng). 362\$81

Bạc lời Banque trả (bạc gửi Banque có lời). 154\$33
 Đồ in. 2.751\$56
 Báo. 4.194\$59
 Tổng cộng 7.552\$85

Số tiền phí trong năm 1927:

Phi sáng lập (trừ một phần trong 20 năm) 62\$10
 Tổng phí. 1.016\$87

Sách vở (thảo và tập chi mua bị cầm). 38\$27
 Tu bổ (sửa sang vật) 76\$84
 Tiền lương (avril đến decembre 1927) 2.905\$22
 Công thợ (tháng thợ, Juillet đến decembre 1927. 2.000\$54
 Tổng cộng 6.099\$84

Số lời các khoản là . . . 7.552\$85
 Trừ chi phí hết. 6.099\$84
 Còn dư được 1.453\$01
 Ấy là tiền lời năm 1927.

Số tài sản hiện còn trừ với số vốn và nợ, số lời các khoản trừ tiền chi phí, đều là dự được 1.453\$01. Vậy là lời trong năm 1927 đã được đúng xin Đại hội đồng duyệt số sách và phê chuẩn cho.

Về số tiền lời năm 1927, xin cho khi số vốn-tự tình đúng số thuế hoa lợi, sẽ định việc chia.
 Những ý kiến bày tỏ và thỉnh cầu trên đây, đều là bởi sự kinh nghiệm và đã suy xét kỹ càng, xin trình Đại hội xét.

Nay kính trình
 "Quản lý"
 HUYNH-THUC-KHANG công ty.
 (Xem qua trang ba cột nhứt)

Mấy lời thưa cùng các ngài vào hội TRUNG-KỲ CÔNG THƯƠNG LIÊN HIỆP

Hội Trung Kỳ Công thương Liên Hiệp, chính tổng cục tại Tourane vốn định là 50.000\$00 chia là 2000 cổ phần; mỗi cổ phần là 25\$00 thời số cổ phần các Ngài ký vào đã quá số định đã lâu rồi. Song vì các Ngài có chậm trễ trong sự góp cho Hội, cho nên chiếu theo điều lệ thứ bốn mươi của điều lệ hội (Article 40), hội chưa định được ngày nhóm Đại Hội Đồng.
 Vậy xin các Ngài còn ai chưa góp, xin lưu tâm mà góp ngay cho hội tại ba nhà Banque: Banque Franco-chinoise, Banque de l'Indochine à Tourane, Société de Crédits Annamite à Saigon (Việt Nam Ngân Hàng tại Saigon) mà trong thơ gọi bạc cho nhà Banque, xin nhớ nói rằng tiền ấy góp cho Hội T. K. C. T. L. H tại Tourane. Tiền đóng cho hội các nhà Banque gửi cho hội không ai được lấy ra, đợi đến ngày Đại Hội Đồng bầu cử người được quyền lãnh số tiền hội để làm công việc của hội thì đình.

Đại quyền cho các Hội-Viên sáng lập Hội VỐN ĐOÀN-GIA Industrial à Tourane

ĐI HANOI KHÔNG MẮT TIỀN TÀU

Ngài nào muốn đi Hanoi không mất tiền tàu, thì nên viết thơ về Hội Trú-Trần Thành N° 59 bis Rue Neyret (cửa nam) Hanoi, mua một cái xe đạp, chỉ có Hội ký có bán đã các xe đạp tốt, mới có thể đi được từ Nam chí Bắc. Các thơ phụ tổng giá rất hạ nhà buôn tình giá riêng. Ngài nào cần dùng thì gửi một cái thư-bre / 5 xu, về cho M. Titié-Hieu Trung trong 24 tiếng đồng hồ lập tức có hội the bicyclette automoto g. Laxe 418 Route 723
 » Monet et goyan tourisme 578 Route 603
 » Loeffler tourisme 615 » 203
 » Choquet » 415 » 458
 » La Louve » 478 Coura 478 Route 468
 » New Empress » 825 » 485
 » L'oiseau » 205 » 205 » 205

MÁY NGHE HÁT VÔ TUYẾN ĐIỆN

Nếu các Ngài mua một cái máy V. T. Đ. (T. S. F.) của hiệu **RADIO-SINDEX**, thì các Ngài ở nhà cũng nghe được hát tây, hát ta, hát lâu và tin tức các nơi mỗi ngày ba lần.

Sáng 11 giờ 30
Chiều 6 giờ 15
Tối 8 giờ 45

Hiệu Radio-Sindex có bán đủ các kiểu máy V. T. Đ. (T. S. F.) ai ai cũng có thể mua được nhiều giá lắm, ít tiền nhiều tiền có cả. Ai mua máy thì Hiệu Sindex sẽ cho người đi đặt máy hầu tận nhà từ tề cho các Ngài.

Ai muốn cần dùng điều gì cứ viết thư hỏi muốn nghe thư cụ việc đến mà nghe tận hiệu Radio-Sindex không mất tiền.

Hỏi Catalogue T. D. mà xem

RADIO-SINDEX

68 Boulevard Paul-Bert - HAIPHONG
Telephone số 440

BẢNG HIỆN TỒN TÀI SẢN CUỐI NAM 1927

Của	
Nhà đất	1.322.575
Máy in	15.122.44
Khi dùng	960.04
Tà bạc	1.519.37
Tài liệu (vật liệu để in)	1.752.44
Ấn vụ (đã trả ra rồi)	61.20
Sách vở	120.79
Banque Indochine	6.240.06
Banque Franco-chinoise	68.00
Đại lý (bản báo lễ các nơi)	688.28
Hàng đi (đồ in đã gửi đi)	278.97
Quảng cáo (thứ 1 năm của tờ báo)	185.42
Dự chi	1.625.71
Mượn trước (thứ mượn trước)	60.00
Cổ đông	1.715.00
P. Caps (cơ sở chuyên chở)	112.00
Người đọc báo	1.292.94
P. in sáng lập	1.181.80
Cong	37.308.521

Nợ	
Người đọc báo (tính báo trả trước)	17.954.30
Quảng cáo (tính Q. cáo trả trước)	191.36
Le van-Tân (tiền báo hàng)	15.74
Trở sức (tiền thuê nhà)	88.50
Vấn	30.800.00
Lợi ròng	1.453.01
Cong	37.308.521

BIÊN BẢN

Năm một ngàn chín trăm hai mươi tám, ngày mười lăm tháng tư, đúng tám giờ các cổ đông chuyên trách lập tờ Huân-thúc - Kháng công-ty đến họp Đại hội đồng thường niên tại nhà Cinema Tam-

do ông Huỳnh-thúc-Kháng là Quản lý công-ty triệu tập. Gây mời đã gọi đi từng người ngày 15 mars 1928 và đăng báo Tiếng Dân số 65 ra ngày 28 mars 1928 và số 66 ra ngày 31 mars 1928, đã làm một tờ tư hỏi có tất cả các cổ đông liên diên ký tên, theo tờ tư hỏi đính theo với Biên-Bản này từ ông Huỳnh-thúc-Kháng là Quản lý thì có bốn trăm sáu mươi hai cổ-dòng (462) kể cả hiện diện và người có giấy ủy quyền gồm cả thì được bảy trăm mười sáu cổ phần, quá một phần năm (1/5) trong số vốn Công-ty. Đứng làm giờ thì ông Trần-kiểm-Trình, bởi trước hội đồng kiểm sát làm chủ tọa hội đồng, tuyên bố khai hội. Hội đồng bắt đầu tổ chức ban Trị-sự ông Hồ-cầm-Vinh được cử làm tư ký Đại hội đồng, ông Hoàng-trọng-Suyền và ông Trần-kiểm-Trì làm kiểm phiếu.

Hàng Trị sự tổ chức xong, ông chủ tọa tuyên bố rằng xem tờ tư hỏi thì số cổ phần do đã đi lại, Đại hội đồng có đủ quyền quyết nghị các vấn đề. Ông chủ tọa mời ông Nguyễn-văn-Tùng là hội viên kiểm sát thay mặt cho ông hội Trưởng đọc tờ trình của hội đồng kiểm sát. Tiếp ông Quản lý tuyên đọc tờ trình của ông nói về tình trạng định nghiệp và tình hình sổ sách trong năm 1927. Đoạn rồi ông chủ tọa xin Đại hội đồng đầu phiếu quyết nghị những vấn đề theo trong nghị sự đề mục như sau này:

Vấn đề thứ nhất:
Đại hội đồng đã nghe tờ trình của hội đồng kiểm sát và tờ trình của Quản lý ưng chuẩn những số sách trong năm một ngàn chín trăm hai mươi bảy kết toán ngày 31 décembre 1927 theo trong hai tờ trình ấy trình bày và đính rằng hội đồng kiểm sát đã hết hạn làm việc về năm 1927. Vấn đề ấy đã được Đại hội đồng thành chuẩn y.
Vấn đề thứ hai:
Đại hội đồng bằng lòng bỏ chính

mấy khoản trong điều lệ như sau này:

1- Bỏ chính khoản 13 thêm đoạn này: khi Công-ty có việc cần phải vay hoặc cầm tín, sản của Công-ty thì Quản lý có quyền vay và cầm, song không được quá số một vạn đồng.

Đều ấy Đại hội đồng nghị rằng: sửa điều lệ thì bất tiện nên cho phép Quản lý vay hoặc cầm trong hạn một năm, vậy đều ấy không phải bỏ chính.

2 Bỏ chính khoản 12. Trong khoản ấy bỏ chính thêm một đoạn như sau này: những người được kể thừa phải có bằng chứng để làm tin với Công-ty bằng chứng có thể lấy theo hai cách: hoặc là có giấy lý-trưởng nhận ủy, hoặc có hai người có đóng làm chứng rằng người ấy là người kế thừa. Điều này được Đại hội đồng đồng thành ưng chuẩn.

3 Bỏ chính khoản 24 - khoản 24 sửa lại như sau này: Hội-dồng kiểm sát, không ký phải hợp khi nào, nhưng ít ra hai tháng phải họp một lần. Điều này được Đại hội đồng đồng thành ưng chuẩn.

4 Bỏ chính khoản 39 - Khoản 39 sửa lại như sau này: mỗi năm tính số trừ vốn và hết cả các tiền lỗ của Công-ty, con dư được nhiều thì trừ năm phần trăm để làm tiền công tích theo luật, trừ năm phần trăm để làm tiền phòng cấp, trừ mười phần trăm phần kiểm sát hội đồng, trừ mười phần trăm phần Quản lý (trong số ấy Quản lý phải chia năm phần trăm cho các việc giúp việc cho Công-ty) còn dư bao nhiêu là lợi thì chia cho các cổ đông. Mỗi năm chia tiền v. v. . .

Đều này được Đại hội đồng đồng thành ưng chuẩn.

Vấn đề thứ ba:
Đại hội đồng ủy quyền cho Quản lý trong năm định nghiệp 1928 như tờ điện vay bạc tại ngân hàng nhiều như là 1 vạn đồng, như điện thì gọi thêm năm trăm cổ phần (10.000 đồng) Vấn đề này được Đại hội đồng đồng thành ưng chuẩn.

Vấn đề thứ tư:
Về các cổ đông đến ngày 15 avr 1928 mà chưa góp đủ cổ phần thì sau ngày Đại hội đồng, Quản lý sẽ tuyên bố trên tờ báo của Công-ty để đòi, nếu quá hạn một tháng mà người nào không trả thì sẽ đem nhờ công chứng tòa án bán đấu giá theo khoán thực chín trong điều lệ. Vấn đề này được Đại hội đồng, đồng thành ưng chuẩn.

Vấn đề thứ năm:
Đại hội đồng bằng lòng rằng: tiền lời năm 1927 hãy hoãn chia, để dành đó nhập vào lợi năm 1928 để chia một thể. Vấn đề này đã được Đại hội đồng đồng thành ưng chuẩn.

Vấn đề thứ sáu:
Hội đồng kiểm sát rút thêm, ông Trần-kiểm-Trình và ông Tô-Hiến-trung thêm phải ra. Đại hội đồng bầu hai ông: ông Trần-kiểm-Trình (bầu lại) và ông Hoàng đức Trạch lên thay. Vậy hội đồng kiểm sát năm thứ hai gồm n' ười ông sau này:
1- Ông Nguyễn văn Tùng
2- Ông Hồ cầm Vinh
3- Ông Trần kiểm Trình
4- Ông Hoàng đức Trạch

TRICH LỤC CÁC BÁO

HỘI LIỆT - QUỐC ĐỐI VỚI DÂN THUỘC-ĐỊA

(Tiếp theo)

Ông Dandurand giải thích cái điều ông nhắc nói trên kia như thế này:

Ta không nên quên rằng ngày nay cái dân-tộc chủ-nghĩa không phải chỉ là của riêng của Âu-Châu và Mỹ-châu nữa: nhưng dân-tộc được bài học trước, và họ yêu cầu độc lập, yêu cầu sinh-hoạt tự-thân, không cho chịu một dân-tộc ngoài xung-phạm đến bằng những chế độ thực dân, tư-ngoại - pháp - quyền hoặc các chế-độ đặc - biệt khác. Song le những phương sách phiếu-vụ (chỉ thiếu về một mặt một bên) không có thể ray mai mà thay đổi được những chế-độ ấy đâu. Bởi thế nên nhất là ở Trung - hoa mọi sinh ra một cái tình-trạng rất cũng lại bị nội loạn làm thêm rắc rối. Sự ấy là một vấn-đề rất quan-trọng ở hiện thời. Lâu nay vấn-đề ấy thiên-lực chỉ cho là một vấn - đề riêng của Trung-hoa với các liệt-cư. Cái ảnh-hưởng cụ-sự hiện - động chính lúc này phải làm cho vấn-đề ấy, tuy chưa có thể là vấn-đề thế giới, nhưng cũng hóa ra một vấn-đề phổ-biến, hẳn rằng hội Liệt-quốc rồi cũng phải xét đến vấn-đề ấy, chưa biết sẽ đặt ra hình-thức nào. Khi ấy chính là lúc thi nghiệm của sức mạnh hội Liệt-quốc và của tư tưởng chính-trị các Liệt-cưong vậy.

Nhiều người cho rằng cái chế-độ ủy-nhiệm (régime de mandat) là đã giải-quyết xong vấn đề thuộc-địa được. Nhưng ta có thể hoài-nghĩ nhiều lắm. Vấn rằng trên mặt tờ giấy thì chế độ ủy nhiệm rất là hợp với nhân-đạo. Người kỹ giả về điều 22 bản Minh-ước hẳn đã có sự viết theo văn-pháp tổng-thống (y-sông, cái ăn mớ-mập ấy đại khai như thế, nay: Chế độ ủy nhiệm phải cho thực hành đối với các dân tộc chưa đủ tư cách tự lập tự trị ở trong cái tình trạng rất khó khăn của thế giới ngày nay. Mục cái hạnh phúc và sự khai hóa các dân tộc ấy, đó là một cái thiện chứ truyền bá văn minh rất tốn nghiêm v. v. . .

Nhưng thực ra thì chế độ ủy-nhiệm thường chỉ là cái màn để che đậy cái chính sách thực dân rất ích kỷ và thối.

Vấn đề này được Đại hội đồng đồng thành ưng chuẩn.
Những ông Nguyễn văn Tùng, Hồ cầm Vinh, Trần kiểm Trình, Hoàng đức Trạch kể trên này bằng lòng nhận chức.
Đến 12 giờ không ai khởi nghị vấn đề gì nữa, ông chủ tọa tuyên bố bế mạc.
Tất cả những việc bàn định trên kia đã ghi vào biên bản này, có ban trị sự và kiểm sát hội đồng ký nhận. Làm tại Huế ngày mười lăm tháng tư tây năm một ngàn chín trăm hai mươi tám.
Ban trị-sự Đại-hội-dồng ký tên.
Hội đồng kiểm-sát ký tên.

Trong một bài rất nên lưu ý đăng trên báo "La Paix par le droit" (Lấy pháp luật mưu hòa bình), bạn đồng sự chúng tôi là ông Prudhommeaux đã bày tỏ rằng nhiều sách Địa-dư đồng đề dạy trẻ con Pháp không có phân biệt các xứ thuộc địa công các xứ ủy-nhiệm gì cả.

Trong mấy bài đăng ở tạp chí này, bạn đồng sự chúng tôi là ông Besnard đã bày tỏ rằng các quan viên và-quản lĩnh của chúng ta đối đãi với nước Sy-ri là nước ủy-nhiệm mà không khác gì đối đãi với nước bị chinh phục.

Hội đồng ủy nhiệm, đại biểu cho hội Liệt quốc, không có quyền phái ủy hội điều tra sang các xứ ủy-nhiệm. Hội đồng cũng không được trực tiếp thu các điều kiện của dân bản xứ kiện nước được ủy nhiệm. Hội đồng ủy nhiệm không có quyền nghe người tố khiếu trần tình. Hội đồng chỉ bằng vào các báo cáo của các nước được ủy-nhiệm mà biết tình hình nước ủy-nhiệm thôi mà chính người đại biểu của nước được ủy-nhiệm, khi bàn xét về các báo cáo ấy, cũng phải phân vira làm bị cáo.

Đối với những nước mà cảnh ngộ không bức sách lắm thì chế độ ủy-nhiệm phải bỏ ngay đi; còn trong nước nào mà phải đủ lại thì phải thực hành theo ý-nghĩa của bản minh ước hội Liệt-quốc; chế độ ủy-nhiệm phải có cái tinh-cách rõ ràng quốc-tế; nhất là phải cho quyền can-thiệp của dân bản - xứ được rất rộng rãi.

Hội lại phải đem chế độ thực dân chỉ nói những chủ mà cảnh ngộ bức sách phải duy-trì - cho thành như một chế-độ quốc-tế tương-tự với chế độ ủy-nhiệm chính.

Song le, dù chế độ ủy-nhiệm có thi hành cho đúng với tinh thần minh ước, nhưng cũng chưa hợp

với những điều nguyên - ước của các dân tộc bị cai trị họ nhất thiết yêu cầu độc lập. Vấn đề ấy phải đặt cho rộng thêm ra. Vấn đề ấy phải đặt trước tất cả các Hội-viên hiệp hội chúng ta chỉ thì cái tên hội thì chúng ta cũng phải làm sao công lý thẳng trắn trong các phương diện. Riêng tôi thì tôi mong rằng nhiều chỉ bởi chúng ta sẽ đem cái vấn đề thực dân rất quan trọng và cấp khẩn vào với các vấn đề phải thảo luận trong các kỳ Toàn quốc hội nghị sắp tới, nếu được thảo luận ở kỳ Toàn quốc hội nghị sẽ tới đây thì càng hay lắm.

Tôi cũng không dấu rằng nếu chịu xét vấn đề thực dân một cách vô tư kỹ thì sẽ phải nghĩ đến cách giải quyết thế nào.

Khi nào tất cả các dân-tộc các chủng loại đều được độc lập như nhau, theo cái nguyên lý dân tộc tự quyết, thì hội Vạn-quốc mới là thực hiện chân chính vậy.

NGUYỄN DỊCH

(Nguyên pháp-vân của Felicien Challe, trích trong tập-chí hội Nhân - quyền)

Đã tiện, lại lợi,

Đông hào ở Trung kỳ ai cũng con như vậy nam trẻ, ai có xe hơi đem đi báo hiểm, thì phải chịu: giá cao, và gặp nhiều điều bất tiện. Đến khi ông Phạm-Diệm mở hiệu Báo-Hiêm ở Quinhon thấy ngay một sự tiếng lợi đáng rành. Trước phải trả 7500 hay là 8500 mỗi người hành-khách, thì tự do về sau chỉ mất có 2500 hay là 1500 mà thôi.

Hay thay! sự cách tranh trong thương cuộc, rất ích lợi cho thế gian ngày nay phong van những nhà Báo-Hiêm khác, họ biết về sau gặp đủ tai rồi, thường thì thế nào) cũng có đôi chỗ gần theo giá 2500 và 1500, thì lại nghe ông Phạm-Diệm sắp trừ xuống còn có đồng-mười, đồng-bai (150, 150) một người hành-khách mà thôi.

Như vậy, chủ có xe cần chi phải đi đâu, tìm ai cho làm thủ tục, đến hãng ông Diệm, hiện thực giá rẻ, làm mau, điều lệ rõ ràng, dẫn trước minh bạch, trong giấy tờ có ông ta ký kết, lúc hiểm nguy có ông ta xét tra, có phải đã tiện lại lợi lại chắc chắn trăm bề không?
VƯƠNG-QUANG-NHON công-ty,
Chu có xe lĩnh cáo

Thuốc SIROP HAYN

Ngực nặng
Không thở được

PHARMACIE MONTÈS - HANOI
NHÀ ĐỒNG HỒ BA CHUÔNG

Giá là 1.80

THUỐC GÌ TIÊU TRỪ ĐƯỢC BÁCH BỆNH ?

THỨ ẤY LÀ DẦU-THU'ONG-HAI

Hiệu con BƯ'OM BƯ'OM

Cửa Hiệu thuốc ĐAI-QUANG-DU'OC-PHONG 46 boulevard Tông-Độc-Phuong, CHOLON - Chi-Điêm 47 Phố hàng Đường, HANOI
GIÁ MỖI VE 0\$ 25 (có phước sẽ được thưởng)

Đầu này chuyên trị: Cảm mạo, thương-phong, sổ mũi, rức đầu, nôn, mửa, đau bụng đầy hơi, say sóng, chóng mặt, thổ tả, các chứng vừa bởi vừa uống khỏi ngay tức thì
Những nơi Đại-lý: ĐÔNG-AN, Nhựttrung TÂN-HUẾ-SANG, Phanrang ĐỨC-XƯƠNG-LONG, Dalat - TRUNG-HÓA-DU'ONG, Ninhhoa - VINH-THÁI, Tuyhoa - CHÂN-XƯƠNG-LỢI, Tamkỳ - ANH-LỢI, Fajo - ĐÔNG-HIÊN, VAN-ÍCH, Huế - QUANG-TU'ONG, Quảngtrị - THU'AN-LONG, Đĩnhhải.



